

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2025/HS-ST
Ngày: 27-3-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Mỹ Châm**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Bài;

Bà Trang Thị Cẩm Nhuận.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Thạch Thị Minh Châu** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Linh** - Kiểm sát viên.

- Công chức Tòa án hỗ trợ tổ chức phiên tòa trực tuyến tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện T: Ông **Huỳnh Minh Trí** - Thư ký.

- Công chức Tòa án hỗ trợ tổ chức phiên tòa trực tuyến tại điểm cầu thành phần Ủy ban nhân dân xã T1: Ông **Đặng Văn Thi** - Thư ký.

Ngày 27 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2025/HSST, ngày 04-3-2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2025/QĐXXST-HS ngày 14-3-2025, đối với các bị cáo:

1. Thạch P; Giới tính: Nam, sinh ngày 15 tháng 5 năm 1984. Tại huyện T, tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: Ấp D, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 01/12; Họ tên cha: Thạch Đ, sinh năm 1957 (còn sống); Họ tên mẹ: Thạch Thị M, sinh năm 1967 (còn sống); Anh chị em ruột: 02 người (Lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất năm 1986); Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: 01 tiền sự (vào ngày 05/9/2024 bị Công an xã H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép (lắc bầu cua) với số tiền 1.500.000 đồng, nộp phạt ngày 06/9/2024); Tiền án: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/01/2025 cho đến nay (Bị cáo có mặt tại điểm cầu xã T1);

2. Thạch Thanh X; Giới tính: Nam; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1984. Tại huyện T, tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: Ấp D, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh; Quốc

tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Họ tên cha: Thạch R, sinh năm 1959 (còn sống); Họ tên mẹ: Thạch Thị S, sinh năm 1960 (còn sống); Anh chị em ruột: 02 người (Lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất là bị cáo); Họ tên vợ: Kim Thị Pha N, sinh năm 1992 (đã ly hôn); Con: 01 người, sinh năm 2011; Tiền sự: 01 tiền sự (vào ngày 05/9/2024 bị Công an xã H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép (lắc bầu cua) với số tiền 1.500.000 đồng, nộp phạt ngày 06/9/2024); Tiền án: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/01/2025 cho đến nay (Bị cáo có mặt tại điểm cầu xã T1);

3. Lê Thạch Đại Q; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1986. Tại huyện T, tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: Ấp M1, xã T1, huyện T, tỉnh Trà Vinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 04/12; Họ tên cha: Lê Thạch Đại B, sinh năm 1960 (còn sống); Họ tên mẹ: Lê Thị Ng, sinh năm 1965 (đã chết); Anh chị em ruột: 02 người (Lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1988); Họ tên vợ: Không có; Con: 01 người, sinh năm 2007; Tiền sự: 01 tiền sự (vào ngày 05/9/2024 bị Công an xã H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép (lắc bầu cua) với số tiền 1.500.000 đồng, nộp phạt ngày 03/10/2024); Tiền án: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/01/2025 cho đến nay (Bị cáo có mặt tại điểm cầu xã T1).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Kim M2, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Ấp D, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

2. Ông Thạch S1, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Ấp D, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

3. Ông Thạch Ngọc T2, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Ấp D, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người phiên dịch: Ông Thạch Thia R1(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 30/10/2024, sau khi đi dự tiệc các bị cáo Thạch P, Thạch Thanh X, Lê Thạch Đại Q và các đối tượng Thạch S1, Thạch Ngọc T2, có đến nhà Kim M2 toạ lạc ấp D, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh để uống nước. Tại đây, các bị cáo Thạch P, Thạch Thanh X, Lê Thạch Đại Q và các đối tượng Kim M2; Thạch S1, Thạch Ngọc T2, rủ nhau chơi đánh bạc, dưới hình thức lắc bông vụ, được thua bằng tiền nên bị cáo Thạch P về nhà lấy 01 (một) bộ bông vụ, rồi quay lại cùng bị cáo X và bị cáo Q thỏa thuận cả ba làm cái để lắc bông vụ, mỗi người hùn với nhau số tiền 500.000 đồng và đưa tiền cho bị cáo X cất giữ để tham gia đặt cược, còn Kim M2 sử dụng số tiền 40.000 đồng, Thạch S1 sử dụng số tiền 110.000 đồng và Thạch Ngọc T2 sử dụng số tiền 20.000 đồng để đặt

cược. Quy ước đặt cược mỗi cửa số tiền từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng và không giới hạn số lần đặt tại các cửa trong một ván chơi. Khi chơi, bị cáo P bông trước được khoảng 02, 03 ván thì bị cáo P nghỉ bông, tiếp tục bị cáo X bông được khoảng 03, 04 ván. Khi đó, khoảng 14 giờ 50 phút cùng ngày thì bị Công an xã H kiểm tra phát hiện thì bị cáo X và các đối tượng bỏ hết số tiền đánh bạc xuống chiếu bạc.

Hình thức lắc bông vụ, được thua bằng tiền như sau: Người làm cái là người bông hột bông vụ, tức là người quay hột bông vụ và hột bông vụ được đặt trong đĩa bằng sứ, sau khi bông hột bông vụ thì người làm cái úp thau nhựa lại để cho người đặt tại các cửa, sau khi đặt các cửa xong thì người làm cái sẽ mở thau nhựa ra. Còn 06 cửa đặt được thể hiện như sau: Nhất (01 chấm tròn), Nhị (02 chấm tròn), Sa (03 chấm tròn), Tứ (04 chấm tròn), Ngũ (05 chấm tròn), Lác (06 chấm tròn). Sau khi người làm cái bông hột bông vụ và được tính khi một mặt của hột bông vụ hướng thẳng lên. Ai đặt “cửa chánh”, tức là đặt tiền cược vào giữa một trong sáu cửa như trên và được tính là thắng, khi bông mà một mặt của hột bông vụ có hình tương ứng với hình của cửa đặt tiền (ví dụ sau khi bông hột bông vụ ra Nhất và tiền cược đặt tại cửa Nhất thì người nhà cái chung gấp bốn lần số tiền đã đặt cược, tức là nếu người chơi đặt 10.000 đồng thì nhà cái chung thêm 40.000 đồng). Ai đặt “cửa khe”, tức là đặt tiền vào giữa hai cửa liền kề với nhau và được tính là thắng, khi bông mà một mặt của hột bông vụ có hình tương ứng với một trong hai hình của cửa đặt tiền (ví dụ đặt cửa khe Nhất-Nhị, nếu mặt của hột bông vụ có hình Nhất hoặc Nhị thì người chơi vẫn thắng và được nhà cái chung gấp hai lần tiền đặt cược, tức là nếu người chơi đặt 10.000 đồng thì nhà cái sẽ chung thêm 20.000 đồng). Ai đặt “cửa ngang”, tức là đặt hàng ngang của cửa Nhất, Nhị, Sa hoặc Tứ, Ngũ, Lác và nếu bông mặt của hột bông vụ ra hình Nhị đối với cửa ngang Nhất, Nhị, Sa hoặc ra hình Ngũ đối với cửa ngang Tứ, Ngũ, Lác thì người chơi sẽ thắng được gấp đôi tiền đặt cược, tức là nếu người chơi đặt 10.000 đồng thì nhà cái sẽ chung thêm 20.000 đồng, còn nếu bông mà hột bông vụ ra hình Nhất hoặc Sa đối với cửa ngang Nhất, Nhị, Sa hoặc hột bông vụ ra hình Tứ hoặc Lác đối với cửa ngang Tứ, Ngũ, Lác thì người chơi sẽ huề tiền. Ai đặt “cửa về”, tức là đặt cửa Nhất là cửa chính, cửa Tứ là cửa phụ hoặc ngược lại; đặt cửa Sa là cửa chính, cửa Lác là cửa phụ hoặc ngược lại, nếu bông hột bông vụ mà mặt của hột bông vụ ra hình là cửa chính là người chơi ăn được gấp ba lần tiền đặt cược, tức là nếu đặt 10.000 đồng thì nhà cái sẽ chung thêm 30.000 đồng), nếu mặt của hột bông vụ ra hình là cửa phụ thì huề tiền.

Qua làm việc, các bị cáo Thạch P, Thạch Thanh X và Lê Thạch Đại Q và các đối tượng Kim M2, Thạch Ngọc T2, Thạch S1 thừa nhận hành vi đánh bạc, dưới hình thức lắc bông vụ, được thua bằng tiền với tổng số tiền đánh bạc là 1.670.000 đồng. Với tổng số tiền đánh bạc là 1.670.000 đồng, không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Thạch P, Thạch Thanh X và Lê Thạch Đại Q về tội Đánh bạc. Tuy nhiên, các bị cáo Thạch P, Thạch Thanh X, Lê Thạch Đại Q vào ngày 05/9/2024 bị Công an xã H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép (lắc bầu cua) với số tiền mỗi người là 1.500.000 đồng, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi

phạm hành chính mà tiếp tục vi phạm. Do đó, hành vi đánh bạc của các bị cáo Thạch P, Thạch Thanh X, Lê Thạch Đại Q vào ngày 30/10/2024 đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đối với Kim M2, Thạch S1, Thạch Ngọc T2 có hành vi đánh bạc nhưng chưa đủ định lượng và chưa có tiền án, tiền sự về các hành vi đánh bạc và tội Đánh bạc, Tổ chức đánh bạc nên Công an xã H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người với số tiền 1.500.000 đồng. Đồng thời, tịch thu số tiền 40.000 đồng của Kim M2, số tiền 110.000 đồng của Thạch S1, số tiền 20.000 đồng của Thạch Ngọc T2, theo Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Vật chứng tài liệu, đồ vật, tạm giữ gồm có: Thu giữ tại chiếu bạc 01 (một) bộ bông vụ gồm 01 (một) hột bông vụ; 01 (một) cái thau bằng nhựa, màu xanh; 01 (một) cái đĩa bằng sứ; 01 (một) tấm ga, loại bao thức ăn, được vẽ các hình từ một chấm tròn đến sáu chấm tròn và tiền Việt Nam 1.670.000 đồng. Trong đó: Của bị cáo Thạch P số tiền 500.000 đồng, của bị cáo Thạch Thanh X số tiền 500.000 đồng, của bị cáo Lê Thạch Đại Q số tiền 500.000 đồng; của Kim M2 số tiền 40.000 đồng; của Thạch S1 số tiền 110.000 đồng và của Thạch Ngọc T2 số tiền 20.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai và đã mô tả lại hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo về tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thạch P từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thạch Thanh X từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thạch Đại Q từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T1, huyện T, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự phạt bổ sung các bị cáo Thạch P, Thạch Thanh X và Lê Thạch Đại Q, mỗi bị cáo

số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.500.000 đồng của các bị cáo bị cáo Thạch P, Thạch Thanh X và Lê Thạch Đại Q dùng vào việc đánh bạc.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) bộ bông vụ gồm 01 (một) hột bông vụ; 01 (một) cái thau bằng nhựa, màu xanh; 01 (một) cái đĩa, bằng sứ; 01 (một) tấm ga, loại bao thức ăn, được vẽ các hình từ một chấm tròn đến sáu chấm tròn của bị cáo Thạch P dùng vào việc đánh bạc.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Thạch P, Thạch Thanh X và Lê Thạch Đại Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Các bị cáo Thạch P, Thạch Thanh X và Lê Thạch Đại Q thống nhất bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo Thạch Thanh X không có nói lời sau cùng, bị cáo Thạch P và bị cáo Lê Thạch Đại Q hứa không dám vi phạm nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Ông Kim M2, ông Thạch S1, ông Thạch Ngọc T2 có đơn xin xét xử vắng mặt và những người này đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vắng mặt những người trên theo quy định. Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Quá trình điều tra cũng như tranh tụng tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản sự việc, biên bản tạm giữ, biên bản khám nghiệm

hiện trường, sơ đồ hiện trường cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 30/10/2024 tại nhà ông Kim M2, toạ lạc ấp D, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh các bị cáo Thạch P, Thạch Thanh X và Lê Thạch Đại Q và các đối tượng Kim M2, Thạch S1, Thạch Ngọc T2 có hành vi đánh bạc, dưới hình thức lắc bông vụ, được thua bằng tiền, với tổng số tiền đánh bạc là 1.670.000 đồng. Tuy nhiên, với tổng số tiền đánh bạc không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, nhưng các bị cáo vào ngày 05/9/2024 bị Công an xã H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép (lắc bầu cua) với số tiền mỗi người là 1.500.000 đồng, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính mà tiếp tục vi phạm nên hành vi của các bị cáo vào ngày 30/10/2024 đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, bản Cáo trạng số 13/CT-VKSTC-HS, ngày 03/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố các bị cáo ra trước tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật quy định.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, mà trực tiếp xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, đánh bạc còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và hành vi tội phạm khác. Hiện nay, tình hình đánh bạc trên địa bàn huyện Tiểu Cần diễn ra hết sức phức tạp và có chiều hướng gia tăng, để đấu tranh phòng chống có hiệu quả loại tội phạm này cần phải xử lý nghiêm các bị cáo, mới tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của các bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Các bị cáo Thạch P, Thạch Thanh X và Lê Thạch Đại Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Từ khi bị khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo P, bị cáo Q có trình độ học vấn thấp, bị cáo X có ông ngoại tên Thạch Sôi là liệt sĩ, bị cáo Q có ông nội tên Thạch Ch là liệt sĩ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm i, s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội ở khung hình phạt ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng và đối chiếu với Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP, ngày 17/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo, thì không nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách phù hợp, cũng đủ tác dụng để giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo, răn đe phòng ngừa chung cho xã hội, điều đó thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

[6] Đối với Kim M2, Thạch S1, Thạch Ngọc T2 có hành vi đánh bạc nhưng chưa đủ định lượng và chưa có tiền án, tiền sự về các hành vi đánh bạc và tội Đánh bạc, Tổ chức đánh bạc nên Công an xã H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người với số tiền 1.500.000 đồng. Đồng thời, tịch thu số tiền 40.000 đồng của Kim M2, số tiền 110.000 đồng của Thạch S1, số tiền 20.000 đồng của Thạch Ngọc T2, theo Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

[7] *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy, các bị cáo không thuộc diện hộ cận nghèo, hộ nghèo nên buộc các bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung theo quy định pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng vụ án: Đối với số tiền 1.500.000 đồng là tiền mà các bị cáo dùng vào việc đánh bạc, nghĩ nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với 01 (một) bộ bông vụ gồm 01 (một) hột bông vụ; 01 (một) cái thau bằng nhựa, màu xanh; 01 (một) cái đĩa, bằng sứ; 01 (một) tấm ga, loại bao thức ăn, được vẽ các hình từ một chấm tròn đến sáu chấm tròn dùng vào việc đánh bạc là tài sản của bị cáo Thạch P dùng vào việc đánh bạc, nghĩ nên tịch thu tiêu huỷ theo quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Xét thấy, cần buộc các bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Xét thấy, đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà, là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Thạch P, Thạch Thanh X và Lê Thạch Đại Q phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Thạch P 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án là ngày 27/3/2025. Giao bị cáo Thạch P cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Thạch Thanh X 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án là ngày 27/3/2025. Giao bị cáo Thạch Thanh X cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Lê Thạch Đại Q 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án là ngày 27/3/2025. Giao bị cáo Lê Thạch Đại Q cho Ủy ban nhân dân xã T1, huyện T, tỉnh Trà Vinh nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung các bị cáo Thạch P, Thạch Thanh X và Lê Thạch Đại Q, mỗi bị cáo số tiền 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.500.000 đồng của các bị cáo Thạch P, Thạch Thanh X và Lê Thạch Đại Q dùng vào việc đánh bạc (Theo biên lai thu tiền số 0000173 ngày 10/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bông vụ gồm 01 (một) hột bông vụ; 01 (một) cái thau bằng nhựa, màu xanh; 01 (một) cái đĩa bằng sứ; 01 (một) tấm ga, loại bao thức ăn, được vẽ các hình từ một chấm tròn đến sáu chấm tròn dùng vào việc đánh bạc (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

5. Về án phí hình sự: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Thạch P, Thạch Thanh X và Lê Thạch Đại Q, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để xin Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- CA tỉnh Trà Vinh;
- Ủy ban nhân dân xã H;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Ủy ban nhân dân xã T1;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Dương Thị Mỹ Châm